



Trường Tiểu học Chu Văn An

Họ và tên:.....

Lớp: P.....

KIỂM TRA HỌC KÌ 1
NĂM HỌC 2025– 2026
MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 1

Điểm

Nhận xét của giáo viên

.....
.....

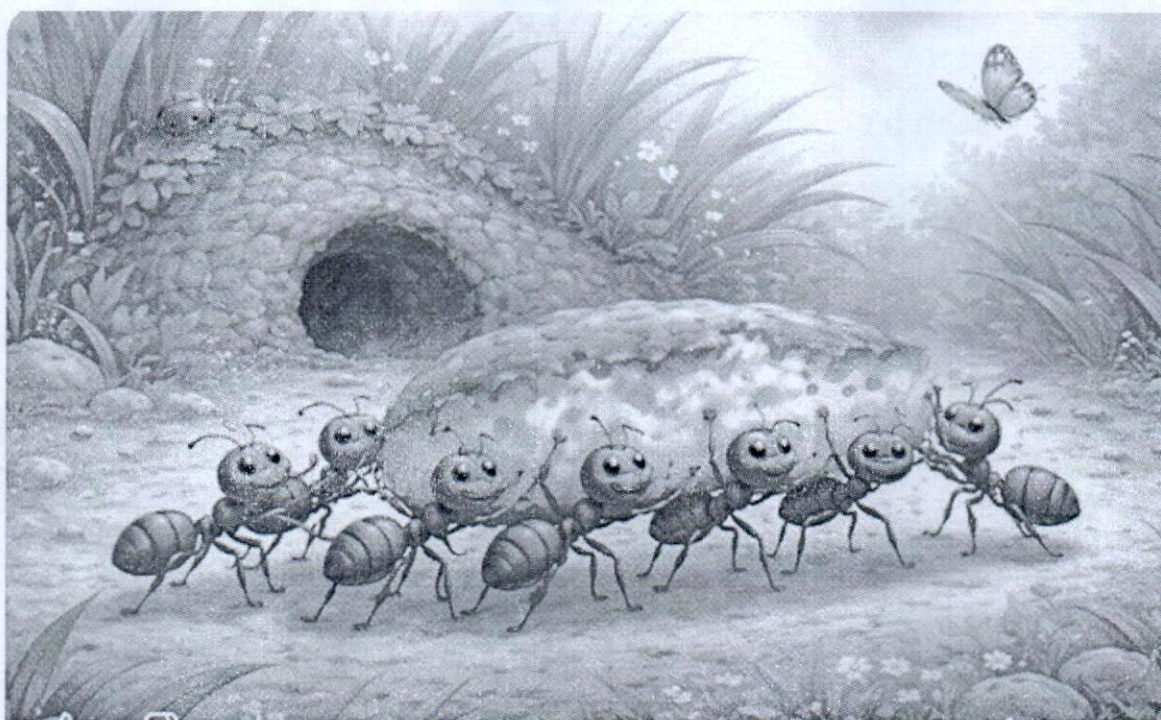
A. KIỂM TRA ĐỌC THÀNH TIẾNG

(4 điểm, thực hiện kết hợp trong các tiết ôn tập)

B. KIỂM TRA ĐỌC HIỂU (3 điểm, thời gian 35 phút)

Đọc thầm đoạn văn, quan sát tranh và trả lời các câu hỏi:

Đàn kiến



Một con kiến phát hiện mẩu bánh mì rơi. Nó bò quanh mẩu bánh. Nó nhận ra một mình nó không thể mang nổi mẩu bánh. Nó quay đầu chạy nhanh về tổ. Gặp những con kiến trong đàn, nó chạm râu để báo tin. Lát sau, cả đàn kiến xúm xít, khiêng được mẩu bánh về tổ.

(Trang 180/SGK1/Bộ sách KNTTVCS/ NXBGD Việt Nam)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng (câu 1 đến câu 4).

Câu 1. Con kiến phát hiện ra vật gì?

- A. Một hạt gạo
- B. Mẫu bánh mì

Câu 2. Vì sao con kiến không mang được mẫu bánh?

- A. Vì mẫu bánh quá to
- B. Vì con kiến không thích

Câu 3. Con kiến làm gì để báo tin cho đàn?

- A. Chạm râu với các con kiến khác
- B. Kêu to để kiến khác nghe thấy

Câu 4. Quan sát tranh và dựa vào bài “Đàn kiến”, cho biết bức tranh vẽ việc làm nào của đàn kiến?

- A. Con kiến phát hiện mẫu bánh mì.
- B. Cả đàn kiến cùng khiêng mẫu bánh về tổ.

C. KIỂM TRA VIẾT

1. Bài tập chính tả

a) Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm (1 điểm)

đi ngủ, đọc sách

Bạn Lan ngồi trong lớp.....

Bé Na.....sớm

b) Điền vào chỗ trống (2 điểm):

- Điền ng/ngh:

Câyô

coné

-Điền ăc / ác:

Quả g.....

m.....áo

2. Viết văn, từ ngữ, câu (Giáo viên đọc cho học sinh viết trên giấy ô li, 7 điểm)



Trường Tiểu học Chu Văn An Họ và tên:..... Lớp: B.....		KIỂM TRA HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2024 – 2025 MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 1	
<u>Điểm</u>	<u>Nhận xét của giáo viên</u>		

KIỂM TRA ĐỌC THÀNH TIẾNG (7 điểm, mỗi HS được kiểm tra trong khoảng 2 phút)
Câu 1. Đọc vần (1 điểm) *GV chọn 5 vần trong các vần sau cho học sinh đọc*

iêc	ôn	an	ân	âu	âu
uôc	uân	âu	yêu	ap	âng
yên	ay	âm	yêu	ac	ung
ao	âu	ôt	iu	yên	ai
ip	un	uông	inh	anh	ênh

Câu 2. Đọc từ (2 điểm) *GV chọn 5 từ trong các từ sau cho HS đọc*

đôi dép	hội họp	xanh ngắt	cái chiếu	cuối ngựa
thầy thuốc	đoàn viên	cửa kính	bập bênh	con mèo
rau muống	dừa xiêm	sâu lông	quả mướp	diếp cá
tình thân	máy bơm	chim sẻ	chùm vải	rối que
nhà sàn	làm tính	máy tính	gập ghềnh	rau cải

Câu 3. Đọc đoạn (4 điểm) *GV cho học sinh bốc thăm đọc 1 đoạn:*

Cây chôm chôm

Nhà Hải có cây chôm chôm ở giữa vườn. Thân cây cao rắn chắc. Lá xanh đậm, quả chi chít. Mùa quả chín từ tháng năm đến tháng tám. Vỏ của nó có màu đỏ. Chôm chôm có vị ngọt thanh, mát nhẹ .

Câu hỏi: Cây chôm chôm trồng ở đâu?

Bài 2: Về quê

Nghỉ hè , bé về quê. Bà đưa bé đi chợ. Chợ có cá rô phi, cá mè, cá chép...Chợ bán quả cam, quả me, quả lê ... Bà mua cam làm quà cho bé.

Câu hỏi: Bà mua gì làm quà cho bé?

Bài 3: Mùa vải chín

Cứ đến tháng sáu, vải lại vào vụ. Chùm vải chín đỏ ở vườn đang chờ người thu hái. Các gia đình dậy từ tờ mờ sáng, miệt mài bẻ vải, bẻ lá, bẻ cành, túm thành túm để kịp mang ra chợ.

Câu hỏi: Mùa vải vào tháng mấy?

Bài 4: Chú thợ xây

Chú Hải ở cạnh nhà Hằng là thợ xây. Ngày ngày, chú đi xây nhà ở trong xã. Tay chú cầm bay, tay cầm gạch nhanh nhẹn mà vẫn rất cẩn thận. Hàng gạch thẳng tắp cao dần chả mấy chốc đã xây xong.

Câu hỏi: Chú Hải cạnh nhà Hằng làm nghề gì?

Bài 5: Ngày chủ nhật

Ngủ dậy, bà rửa mặt cho bé Đạt, sau đó bà cho gà nhặt thóc ở sau nhà. Bố sửa quạt, mẹ thì giặt giũ và nấu phở cho cả nhà. Ngọc ngồi học bài, rồi đi phụ mẹ rửa bát đĩa.

Câu hỏi: Chủ nhật, bố và mẹ Đạt làm gì?

Bài 6: Nghỉ hè

Bố mẹ và bé đi nghỉ hè, bố cho bé đi ca nô. Mẹ chỉ cho bé cá ngừ, cá hú, cá mú. Về bé kể cho bà nghe có cả ghẹ. Bé ghi đủ và nghĩ kĩ về kì nghỉ hè.

Câu hỏi: Mẹ chỉ cho bé những loại cá nào?

Bài 7: Thăm bà

Mẹ sắp đồ cho bé Thắm về quê thăm bà. Bé ở nhà bà từ nhỏ. Bà chăm cho bé tắm. Bà bế ẵm, tắm rửa, ru cho bé ngủ. Chả thế mà Thắm nhớ bà lắm.

Câu hỏi: Bé ở nhà bà từ bao giờ?

Bài 8: Tấm và Cám

Tấm và Cám là hai chị em cùng cha khác mẹ! Ngày kia, dì ghẻ bảo hai chị em ra đồng xúc tép. Tấm siêng năng bắt được giỏ đầy. Cám ham chơi chẳng bắt được gì.

Câu hỏi: Dì ghẻ sai Tấm và Cám làm gì?

Bài 9: Bức tranh mừng sinh nhật

Sắp đến ngày sinh nhật của mẹ, Hà và Bo bí mật vẽ tranh. Người vẽ, người tô. Vẽ xong, Hà nắn nót ghi: “Cả nhà yêu mẹ lắm”. Cầm bức tranh ngỗ nghĩnh với lời tặng đáng yêu, mẹ cười rất tươi.

Câu hỏi: Hà ghi gì lên bức tranh?

Bài 10: Nhà chồn

Nhà chồn có ba chị gái lớn học giỏi và đỡ đàn bố mẹ tất cả ở nhà. Chồn bé nhất, lại mê chơi, hay lén bố mẹ lên núi trốn học. Khi trời trở rét, cả nhà chồn nhặt lá cây và lấy rom về để ủ cho khỏi rét.

Câu hỏi: Khi trời rét, cả nhà chồn làm gì?

AM 02



C. KIỂM TRA VIẾT

2. Viết vần, từ ngữ, câu (Giáo viên đọc cho học sinh viết trên giấy ô li trong khoảng 15 phút, 7 điểm)

- a) Viết vần (1 điểm): it, ênh, ung, ắt
- b) Viết từ ngữ (2 điểm): rau lang, rừng núi, cánh đồng
- c) Viết câu (4 điểm):

Bên cạnh nhà Hải có cây chôm chôm sai trĩu quả.